

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

- Thời gian: 9h00 ngày 29 tháng 06 năm 2019
- Địa điểm: Khách sạn Sheraton, 80 Đông Du, P. Bến Nghé, Q1, Tp.HCM

Chương trình Đại hội

Thời gian	Nội dung
8:00 (60')	<i>Đón khách và đăng ký cổ đông</i>
9:00 (10')	<i>Thủ tục bắt đầu Đại hội</i> <ul style="list-style-type: none"> - Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu và cổ đông tham dự - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông - Giới thiệu Chủ tọa và Thư ký Đại hội
9:10(50')	<i>Các báo cáo và tờ trình:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo kết quả SXKD năm 2018, - Báo cáo của HĐQT, bầu lại thành viên HĐQT - Báo cáo của BKS và tờ trình chọn Công ty kiểm toán - Tờ trình Phân phối lợi nhuận, Thù lao, thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành, CBNV - Tờ trình Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm TGD - Tờ trình chia cổ tức tức bằng tiền mặt (2000 đồng/cổ phiếu) - Tờ trình thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ kết thúc ngày 31/05/2019 - Tờ trình chỉnh sửa ngành nghề kinh doanh của Công ty Tờ trình chỉnh sửa Điều lệ của Công ty
10:00 (30')	<i>Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày</i>
10:30 (15')	<i>Giải lao</i>
10:45 (45')	<i>Đại biểu phát biểu ý kiến. Cổ đông đóng góp ý kiến.</i>
11:20 (10')	<i>Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày.</i>
11:30 (15')	<i>Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội</i>
11:45	<i>Bế mạc Đại hội</i>

CÁC VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018
2. Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019
3. Thông qua Báo cáo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát
4. Phân phối lợi nhuận, Thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành, CBNV
5. Tiếp tục cho phép Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc trong năm 2019
6. Ủy quyền chọn công ty kiểm toán
7. Thông chia cổ tức bằng tiền mặt (2000 đồng/cp)
8. Thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ đã hoàn tất vào 31/05/2019
9. Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty
10. Thông qua việc chỉnh sửa Điều lệ của Công ty
11. Thông qua việc bầu lại HĐQT
12. Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội

QUY CHẾ THAM DỰ VÀ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

(theo Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan)

1. Cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND,...) để làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.
2. Cổ đông, đại diện cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
3. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 65% vốn điều lệ tham dự.
4. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
5. Khi đăng ký cổ đông tham dự Đại hội, Công ty sẽ cấp cho mỗi cổ đông đại diện cổ đông được ủy quyền có quyền biểu quyết một Phiếu biểu quyết, trên mỗi Phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, CMND/số ĐKKD, tên cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó và các nội dung cần biểu quyết.
6. Việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành i) bằng biểu quyết giơ tay (với một số vấn đề như thông qua Ban kiểm phiếu, Thư ký đại hội ...) và ii) bằng phiếu biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ tổng hợp và thống kê tỷ lệ tán thành và không tán thành và không có ý kiến.
7. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 65% trở lên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận. Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty thì phải được ít nhất 75% số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cổ phần biểu quyết.
8. Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.
9. Cách thức biểu quyết

Đối với mỗi nội dung biểu quyết, chỉ chọn một (01) tình trạng biểu quyết cho mỗi nội dung, bằng cách đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô tình trạng biểu quyết lựa chọn.

Ví dụ :

	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1. Nội dung 1	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Nội dung 2	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

3. Nội dung 3



10. Nội dung biểu quyết không hợp lệ

- Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà có nhiều hơn một (01) tình trạng biểu quyết được chọn. Các nội dung biểu quyết còn lại được biểu quyết hợp lệ sẽ vẫn được tính vào kết quả biểu quyết.

- Đối với mỗi nội dung biểu quyết mà không chọn tình trạng biểu quyết nào cũng được xem như là không có ý kiến đối với nội dung đó.

11. Những phiếu sau đây được coi là không hợp lệ:

- Phiếu không phải của Ban Tổ chức phát hành;
- Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung (Trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và hủy phiếu cũ);

12. Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội cổ đông. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

13. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất.

14. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do Điều lệ Công ty Cổ phần quy định. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp.

QUY ĐỊNH VỀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

(tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ QUYẾT ĐỊNH

Thông qua Thẻ lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú như sau:

1. Mọi nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú như: thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần, phương án sản xuất kinh doanh và đầu tư, tỷ lệ chia cổ tức, thông qua thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và các nghị quyết, quyết định khác của Đại hội đề phải biểu quyết công khai và trực tiếp.
2. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 65% trở lên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận. Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty thì phải được ít nhất 75% số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cổ phần biểu quyết.
3. Mỗi cổ đông có số biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu.
4. Thẻ lệ biểu quyết:
 - a. Khi đăng ký cổ đông tham dự Đại hội, Công ty sẽ cấp cho mỗi cổ đông đại diện cổ đông được ủy quyền có quyền biểu quyết một Phiếu biểu quyết, trên mỗi Phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, CMND/số ĐKKD, tên cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó và các nội dung cần biểu quyết.
 - b. Việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành i) bằng biểu quyết giơ tay (với một số vấn đề như thông qua Ban kiểm phiếu, Thư ký đại hội ...) và ii) bằng phiếu biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ tổng hợp và thống kê tỷ lệ tán thành và không tán thành và không có ý kiến.
5. Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

QUY CHẾ BẦU THÀNH VIÊN HĐQT

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú năm 2019 tiến hành bầu mới thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) theo quy chế dưới đây:

ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt ngày 17/06/2019).

ĐIỀU 2: Đối tượng là ứng cử viên và số thành viên được bầu:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên như sau:

ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN HĐQT :

- a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng, được đề cử một (01) thành viên;
- b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (02) thành viên;
- c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử ba (03) thành viên;
- d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử bốn (04) thành viên;
- e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử năm (05) thành viên;
- f. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử sáu (06) thành viên;
- g. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử bảy (07) thành viên;
- h. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tám (08) thành viên;

Thành viên HĐQT phải là người có đủ các điều kiện sau:

- Thành viên HĐQT là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty;
- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 9 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành luật pháp.

ĐIỀU 3: Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

ĐIỀU 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có mục để ghi tổng số quyền biểu quyết theo mã số cổ đông.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu HĐQT theo mã số cổ đông (*sở hữu và được ủy quyền*).
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.
- Cổ đông phải tự mình ghi vào phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền vẫn có đầy đủ quyền biểu quyết.

ĐIỀU 5: Kiểm tra và bỏ phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của chủ tọa cuộc họp và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu.

ĐIỀU 6: Kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu thực hiện và phải được tiến hành ngay tại cuộc họp ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

ĐIỀU 7: Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty.
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

ĐIỀU 8: Chọn bầu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu:

- Thành viên HĐQT được bầu phải có từ 65% tổng số quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận. Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số thành viên HĐQT, BKS theo quy định thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử/ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Nếu sau khi bầu cử lần 2 mà vẫn chưa đủ thì việc có tiếp tục bầu nữa hay không do ĐHĐCĐ quyết định.
- Ứng viên trúng cử được chọn theo số phiếu được bầu từ cao đến thấp.
- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (*theo phương thức bầu dồn phiếu*), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT

ĐIỀU 9: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi

vào biên bản cuộc họp.

Quy chế này gồm có 9 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 9 thành viên HĐQT trong tổng số 10 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$(1.000.000 \times 9) = 9.000.000$ quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 9.000.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 9.000.000 quyền biểu quyết cho tất cả ứng cử viên thành viên HĐQT (*trương đương mỗi ứng cử viên nhận được 900.000 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A*).
3. Dồn 9.000.000 quyền biểu quyết của mình cho ứng cử viên thành viên HĐQT bằng chia nhỏ 9.000.000 quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn 9.000.000 quyền biểu quyết của mình cho 2 hoặc 3 hoặc 4 ... ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó không vượt quá 9.000.000 quyền biểu quyết.

Trường hợp tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 9.000.000 quyền biểu quyết thì 9.000.000 quyền biểu quyết đó xem như không hợp lệ.

BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2019

ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Chúng tôi là:

STT	Họ tên	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Ngô Thị Minh Thư	6.102.680	4.36%
2	Lê Thị Minh Ngọc	4614370	3.30%

3	Nguyễn Thị Kim Xuyên	4.245.988	3.03%
	Tổng cộng	14.963.038	10,69%

Theo quy chế, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (02) thành viên. Vì vậy chúng tôi đồng ý đề cử :

- 1) Bà Chu Thị Bình
- 2) Ông Lê Văn Quang

Tham gia ứng cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Tập đoàn Thủy sản Minh Phú ngày 29/06/2019.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Chúng tôi là:

STT	Họ tên	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Chu Thị Bình	35.043.240	25.03%
2	Lê Văn Quang	32.034.810	22.88%
3	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Long Phụng	8.177.310	5.84%
	Tổng cộng	75.255.360	53,75%

Theo quy chế, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử năm (05) thành viên;

. Vì vậy chúng tôi đồng ý đề cử :

- 1) Ông Tsukahara Keiichi
- 2) Ông Osada Tsutomu
- 3) Ông Nguyễn Nhân Nghĩa
- 4) Ông Phan Thanh Lộc
- 5) Bà Hồ Thu Lê

Tham gia ứng cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Tập đoàn Thủy sản Minh Phú ngày 29/06/2019.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Chúng tôi là:

STT	Họ tên	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Phạm Ngọc Hồng Thu	7.956.732	5.68%
2	Nguyễn Hồng Phúc	6.998.494	5.00%
3	Lê Thị Diệu Minh	6.494.970	4.64%
	Tổng cộng	21.450.196	15,32%

Theo quy chế, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (02) thành viên. Vì vậy chúng tôi đồng ý đề cử :

- 1) Ông Lê Văn Điệp
- 2) Ông Bùi Anh Dũng

Tham gia ứng cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Tập đoàn Thủy sản Minh Phú ngày 29/06/2019.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty.

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG VIÊN HĐQT ĐHĐCĐ 2019

Ông Lê Văn Quang Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc

- Năm sinh: 28/10/1958
- Nơi sinh: Bệnh viện Quảng Yên - Quảng Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ chế biến thủy sản

- Quá trình công tác:

- + 1981 - 1983: Cán bộ kỹ thuật sở thủy sản Minh Hải.
- + 1983 - 1986: Phó phòng thu mua Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản Minh Hải
- + 1986 - 1988: Quản đốc phân xưởng Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản Minh Hải
- + 1992 - 2003: Chủ doanh nghiệp tư nhân Minh Phú.
- + 2003 – 2006: Tổng giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản Minh Phú.

- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty CP tập đoàn thủy sản Minh Phú;
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có
- Số CP nắm giữ: 32.034.810

Bà Chu Thị Bình Phó Chủ Tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc

- Năm sinh: 1964
- Nơi sinh: Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp

- Quá trình công tác:

- + 1981 – 1995: Nhân viên thu mua, Kế toán Công ty Chế biến Thủy sản Cà Mau
- + 1996 – 1997: Phó giám đốc Xí nghiệp Hợp tác
- + 1998 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần tập đoàn thủy sản Minh Phú

- Chức vụ hiện tại: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần tập đoàn thủy sản Minh Phú;
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Số CP nắm giữ : 35.043.240

Ông Lê Văn Điệp	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc	<ul style="list-style-type: none"> - Năm sinh: 26-12-1972 - Nơi sinh: Hải Phòng - Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Trình độ văn hoá: 12/12 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
------------------------	--	--

- Quá trình công tác:

- + 1999-2002 : Phó phòng nghiệp vụ, Xí nghiệp CBTS thủy sản Minh Phú
- + 2003- 2006 : Phó giám đốc tài chính Công ty XNK thủy sản Minh Phú
- + 2006- 2007 : Thành viên hội đồng quản trị, P.Giám đốc tài chính Công ty CP thủy hải sản Minh Phú.

- + 07/05/2007-31/12/2007 : Giám đốc tài chính Công ty CP thủy hải sản Minh Phú.
- + 2008- Nay : Phó Tổng Giám đốc kiêm giám đốc tài chính Công ty CP tập đoàn thủy sản Minh Phú
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám phụ trách tài chính Công ty CP tập đoàn thủy sản Minh Phú.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có
- Số CP nắm giữ : 85.790

Ông Bùi Anh Dũng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc	<ul style="list-style-type: none"> - Năm sinh: 01-01-1975 - Nơi sinh: Nghệ An - Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Trình độ văn hoá: 12/12 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế biến thủy sản
-------------------------	--	--

- Quá trình công tác:
 - + 1998-2000: KCS Công ty chế biến Thủy sản Minh Phú;
 - + 2000-2002: Nhân viên XNK Công ty XNK Thủy sản Minh Phú;
 - + 2003 – 2006: Phó Giám đốc Kế Hoạch - Thị Trường Công ty CP Thủy hải sản Minh Phú.
 - + 2007 – 2011: Giám đốc Kế Hoạch - Thị Trường Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.
 - + 2012- nay Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám Đốc, Thành Viên HĐQT Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có
- Số CP nắm giữ: 82.230

Ông Nguyễn Nhân Nghĩa	<ul style="list-style-type: none"> - Năm sinh: 21/12/1969 - Nơi sinh: Hà Nội - Quốc tịch: Việt Nam - Trình độ văn hoá: 12/12
------------------------------	--

- Trình độ chuyên môn:

+ Bằng Đại học, chuyên ngành : Kỹ sư Thiết kế công trình trên sông, thời gian học: 1986-1991, được cấp bởi Trường Đại học Thủy Lợi, địa chỉ tại: 175 phố Tây Sơn, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

+ Bằng Thạc sĩ, chuyên ngành: Kinh tế Tài chính, thời gian học: 1994 – 1996, được cấp bởi Trường Đại học Tổng hợp London, địa chỉ tại 32 Russell Square, Bloomsbury, Vương Quốc Anh, London, Vương quốc Anh.

+ Chứng chỉ CFA (Chartered Financial Analyst), chương trình Phân tích Tài chính chuyên nghiệp quốc tế, thời gian học năm 2011, được cấp bởi Viện CFA, US cung cấp chương trình và tổ chức kỳ thi.

- Quá trình công tác:

Từ 2/1992 đến 12/1996	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Hà Nội	Cán bộ Thẩm định; Cán bộ Tín dụng; Cán bộ Thanh toán Quốc tế	- Lĩnh vực hoạt động: Tài chính ngân hàng. - Nhiệm vụ được giao: + Tham gia thẩm định kinh tế kỹ thuật dự án ngân sách; + Tham gia thẩm định khoản cho vay khách hàng doanh nghiệp; + Thanh toán quốc tế.
Từ 1/1997 đến 6/2002	Ban Quản lý Dự án Tín dụng Quốc tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	- Phó trưởng phòng, Trưởng phòng Nhà thầu và Mua sắm; - Trưởng phòng Dự án Tài chính Nông thôn	- Lĩnh vực hoạt động: Hoạt động ngân hàng. - Nhiệm vụ được giao: + Đầu mối triển khai dự án Hiện đại hóa Ngân hàng và Hệ thống thanh toán; + Đầu mối triển khai dự án Tài chính Nông thôn
Từ 7/2002 đến 12/2005	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Sở Giao dịch 3	Trưởng Phòng; Phó Giám đốc Sở Giao dịch 3	- Lĩnh vực hoạt động: Tài chính ngân hàng. - Nhiệm vụ được giao: Triển khai dự án Tài chính nông thôn II
Từ 1/2006 đến 12/2017	Công ty Liên doanh Quản lý Đầu tư BIDV-Vietnam Partners	- Phó Tổng Giám đốc (đến tháng 12/2010); - Tổng Giám đốc (Từ tháng 1/2011)	- Lĩnh vực hoạt động: Tài chính, quản lý các quỹ đầu tư. - Nhiệm vụ được giao: Quản lý, điều hành Công ty.
Từ 1/2018 đến nay	Cá nhân tự kinh doanh	Cá nhân tự kinh doanh	Cá nhân tự kinh doanh trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có
- Số CP nắm giữ: 0

Bà Hồ Thu Lê	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Năm sinh: 06/07/1978 - Nơi sinh: Hà Nội - Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Trình độ văn hoá: 12/12 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế, International Institute of Social Studies (Erasmus University Rotterdam) CFA Charter Holder
---------------------	-----------------	---

Quá trình công tác:

7/2006-12/2008: Trưởng phòng phụ trách Đầu tư và Quản lý Danh mục, Công ty Liên doanh Quản lý Đầu tư BIDV-Vietnam Partners

1/2009-6/2017: Thành viên Hội đồng Đầu tư, Phó Giám đốc phụ trách Đầu tư và Quản lý danh mục, Công ty Liên doanh Quản lý Đầu tư BIDV-Vietnam Partners

6/2017-1/2018: Giám đốc Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

2/2018 đến nay: Giám đốc Tài chính, Công ty Tomochain Pte. Ltd. (Singapore)

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có
- Số CP nắm giữ: 0

Ông Phan Thanh Lộc	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Năm sinh: 29/05/1962 - Nơi sinh: Tp HCM - Quốc tịch: Australia - Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư Chế Tạo Máy ĐH Dầu Khí Azerbaijan (Liên Xô cũ) Thạc Sỹ Quản Trị Kinh Doanh ĐH Harvard Business School
---------------------------	-----------------	---

Quá trình công tác:

2007-nay: Giám Đốc Điều Hành – VIETNAM INVESTMENTS GROUP (Việt Nam)

2002-2007: Giám Đốc Bộ phận Quản Trị Cung Ứng và Thu Mua Chiến Lược, Phụ trách khu vực Australasia– TẬP ĐOÀN UTC F&S

1998-2002: Chuyên viên Khu vực Châu Úc – A.T.KEARNEY AUSTRALIA PTY LTD.

1996-1997: Trợ lý bán thời gian cho Phó Giám Đốc, Bộ phận Trang Thiết bị - IONICS, INC.

1995-1996: Giám đốc Bộ phận Thương mại – CÔNG TY VIETGAS (Hiện nay là CÔNG TY CP PV GAS)

1986-1994: Phụ trách Phòng Nhập Thiết Bị – CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ
PETECHIM

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có
- Số CP nắm giữ: 0

Ông Osada Tsutomu	<ul style="list-style-type: none">- Năm sinh: 17/11/1965- Nơi sinh: Tokyo- Quốc tịch: Nhật Bản- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học Thương mại (Keio University, Japan) Executive Development Program (Kellogg School of Management, USA)
------------------------------	--

Quá trình công tác:

- 2015 - :
Giám đốc, Foodstuff Business Division,
Asia Pacific Business Unit, Mitsui & Co., LTD.
(Singapore)
- 2013 - 2015 :
Giám đốc, Foods Marketing Division, Mitsui & Co., LTD.
(Nhật Bản)
- 2012 - 2013 :
Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành, Mitsui Foods Inc.
(Hoa Kỳ)
- 2009 - 2012 :
Phó chủ tịch kiêm Giám đốc Juice & Ingredient Div., Mitsui Foods Inc. (Hoa Kỳ)
- 2007 - 2009 :
Giám đốc, Foodstuff Division, Mitsui Brazil S.A. (Brazil)
- 2004 - 2006 :
Giám đốc, Juice & Beverage Material Dept. Food Material Div. Mitsui & Co., Ltd. (Nhật Bản)
- 2001 - 2004 :
Juice & Beverage Material Dept. Food material Division, Mitsui & Co., LTD. (Nhật Bản)
- 1996 - 2001 :
Foodstuff Division, Mitsui Deutschland GmbH (Đức)
- 1993 - 1996 :
Juice & Beverage Material Dept. Food material Division, Mitsui & Co., LTD. (Nhật Bản)
- 1991 - 1993 :
Portuguese language training program in Brazil
- 1988 - 1991 :
Mitsui & Co., Ltd. Osaka Branch, Accounting Division. (Nhật Bản)

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có
- Số CP nắm giữ: 0

Ông Tsukahara Keiichi	- Năm sinh: 22/08/1965 - Nơi sinh: Tokyo - Quốc tịch: Nhật Bản - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học Chính trị và Kinh tế (Waseda University, Japan)
------------------------------	---

Quá trình công tác:

- 2019 - :
 Giám đốc, Livestock and Fisheries Project Div.,
 Food Business Unit, Mitsui & Co., LTD (Tokyo)
- 2016 - 2019 :
 Giám đốc điều hành, Starzen Co., Ltd. (Nhật Bản)
- 2013 - 2016 :
 Phó Giám đốc Food Project Div.1,
 Mitsui & Co., Ltd. (Nhật Bản)
- 2011 - 2013 :
 Phó Giám đốc Investment Administration Dept,
 Mitsui & Co., Ltd. (Nhật Bản)
- 2010 - 2011 :
 Giám đốc điều hành, kiêm Giám đốc Corporate Planning Div. Multigrain S.A./Agricola Xingu S.A.(Brazil)
- 2008 - 2010 :
 Giám đốc, Soy bean Rapeseed Dept., Grain & Oilseeds Div., Mitsui & Co., Ltd. (Nhật Bản)
- 2004 - 2008 :
 Soybean Rapeseed Dept., Grain & Oilseeds Div., Mitsui & Co., LTD. (Nhật Bản)
- 2000 - 2004 :
 Foodstuff Dept., Mitsui Co. (Hong Kong) Ltd.
- 1996 - 2000 :
 Soybean Rapeseed Group, Oil & Fat Div.,
 Mitsui & Co., LTD. (Nhật Bản)
- 1993 - 1996 :
 Assistant Manager of Foodstuff Dept,
 Mitsui Co. (Canada) Ltd.
- 1989 - 1993 :
 Soybean Rapeseed Group, Oil & Fat Dept., Mitsui & Co., Ltd. (Nhật Bản)
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có
 - Số CP nắm giữ: 0

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(Về tình hình sản xuất kinh doanh)

Kính thưa Quý cổ đông,

Ban tổng giám đốc xin báo cáo Đại hội tình hình hoạt động kinh doanh 2018 như sau :

Báo cáo tình hình tài chính

Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2017	2018
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	1.82	1.85
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.90	0.72
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.68	0.59
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2.18	1.44
3. Năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	3,78	3.37
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,77	1.82
4. Khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4.56	4.79
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	27.03	24.13
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	8.07	8.71
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5.06	5.33

Tình hình tài sản, nợ

DVT: tỷ VNĐ

Tài Sản	Tại 31/12/2018	Tại 01/01/2018
A- Tài sản ngắn hạn	7.623,21	8.031,89
B-Tài sản dài hạn	1.469,30	1.478,40
Tổng tài sản	9.092,51	9,510,29
Nguồn vốn		
A-Nợ phải trả	5.367,90	6.518,66
B-Nguồn vốn chủ sở hữu	3.162,88	2.429,90
C-Lợi ích của cổ đông thiểu số	561,73	561,73
Tổng nguồn vốn	9.092,51	9,510,29

Những thay đổi về vốn cổ đông

Tại ngày 17/06/2019 chốt danh sách là : 3034 cổ đông.

Tổng số cổ phiếu của công ty

- + Cổ phiếu phổ thông: 200.000.000 CP
- + Cổ phiếu ưu đãi : Không

Cổ phiếu quỹ: 1.537.150

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018, sản lượng sản xuất vượt kế hoạch đề ra nhưng doanh thu và lợi nhuận không đạt kế hoạch do giá tôm giảm, dẫn tới doanh số giảm và lợi nhuận cũng giảm theo.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2018	Tăng trưởng so với năm 2017(%)	Tăng trưởng so với kế hoạch (%)
1- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	697.77	750.67	800	7.58	(6.17)
2- Sản lượng sản xuất	Tấn	64,128.99	78,455.11	63,000	22.34	24.53
3- Doanh thu thuần	Tỷ đồng	15,665.28	16,925.00	18,200	8.04	(7.01)
4- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	792.20	902.02	1,100	13.86	(18.00)
5- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	714.16	810.37	990	13.47	(18.14)
6- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Tỷ đồng	639.02	702.86	-	9.99	-
7- Lãi cơ bản trên/CP	Đồng	4,627	4,936	-	6.68	-

Kính trình đại hội thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 2018 và báo cáo tài chính kiểm toán 2018

TM. Ban Tổng Giám Đốc
Phó Tổng giám đốc
Lê Văn Điệp

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông!

Hội Đồng Quản Trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình trong năm qua như sau:

Hoạt động của hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Văn Quang	Chủ tịch		10	100%	
2	Ông Chu Văn An	Thành viên, PTGD		10	100%	
3	Bà Chu Thị Bình	Thành viên, PTGD		10	100%	
4	Ông Lê Văn Điệp	Thành viên, PTGD		10	100%	
5	Ông Lê Ngọc Anh	Thành viên, PTGD		10	100%	
6	Bà Lê Thị Dịu Minh	Thành viên, PTGD		10	100%	
7	Bà Hồ Thu Lê	Thành viên	Tham gia từ 19/3/2018	8	85,7%	Bận việc
8	Ông Phan Thanh Lộc	Thành viên	Tham gia từ 19/3/2018	9	100%	
9	Ông Bùi Anh Dũng		Tham gia từ 10/11/2018	0		

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban tổng giám đốc: thực hiện thông qua việc HĐQT chất vấn Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề lớn phát sinh trong kỳ, về kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ tại các phiên họp HĐQT và các buổi họp khác của công ty.

Thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2018 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền
1	Hội đồng quản trị	1.425.000.000
2	Ban kiểm soát	144.000.000
	Tổng cộng	1.569.000.000

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2018

Năm 2018, Minh Phú cũng có nhiều thuận lợi trong sản xuất kinh doanh so với các doanh nghiệp cùng ngành khác trong nước. Tuy nhiên do hoạt động chủ yếu là xuất khẩu nên công ty còn phải chịu cạnh tranh từ những nước khác, đặc biệt là Ấn Độ, Indonesia. Thêm nữa, rào cản thương mại từ các nước nhập khẩu ngày càng tăng khiến cho chi phí sản xuất, bán hàng, kiểm soát chất lượng sản phẩm tăng lên. Những nguyên nhân đó ảnh hưởng rất nhiều đến kế hoạch sản xuất và lợi nhuận của Minh Phú.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2018	Tăng trưởng so với năm 2017(%)	Tăng trưởng so với kế hoạch (%)
1- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	697.77	750.67	800	7.58	(6.17)
2- Sản lượng sản xuất	Tấn	64,128.99	78,455.11	63,000	22.34	24.53
3- Doanh thu thuần	Tỷ đồng	15,665.28	16,925.00	18,200	8.04	(7.01)
4- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	792.20	902.02	1,100	13.86	(18.00)
5- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	714.16	810.37	990	13.47	(18.14)
6- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Tỷ đồng	639.02	702.86	-	9.99	-
7- Lãi cơ bản trên/CP	Đồng	4,627	4,936	-	6.68	-

Tình hình xuất khẩu và thị trường

Kim ngạch xuất khẩu hợp nhất năm 2018

Thị Trường	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị (triệu USD)	Tỷ lệ	Giá trị (triệu USD)	Tỷ lệ
USA	272.54	39.06%	305.69	40.72%
JAPAN	161.08	23.09%	152.92	20.37%
CANADA	60.98	8.74%	69.41	9.25%
AUSTRALIA	42.71	6.12%	25.97	3.46%
HONGKONG	19.19	2.75%	21.86	2.91%
EU	35.91	5.15%	53.76	7.16%
RUSSIA	3.13	0.45%	2.84	0.38%
Eastern.EU	8.56	1.23%	12.94	1.72%
KOREA	54.96	7.88%	54.02	7.20%

CHINA	3.48	0.50%	5.32	0.71%
Khác	35.23	5.05%	45.93	6.12%
Tổng cộng	697.77	100.00%	750.67	100.00%

Đánh giá của HĐQT về các hoạt động của Ban Giám Đốc

Đánh giá chung về hoạt động của Ban Giám Đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn :

- ❑ Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các dự án/doanh nghiệp lớn.
- ❑ Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các phó Tổng giám đốc và định kỳ hàng tuần/tháng tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc kỳ tới.
- ❑ Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật;
- ❑ Ban Điều hành và tập thể CBCNV trong Công ty đã cố gắng làm tốt nhiệm vụ SXKD trong năm; Ban Điều hành cũng thường xuyên đưa ra được những đề xuất, kiến nghị kịp thời, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí.
- ❑ Hội đồng quản trị đánh giá cao về năng lực hoạt động của Ban Điều hành Công ty. Ban Điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành, luôn bám sát thực tế, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, do đó, đã điều hành Công ty vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để hoàn thành các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- ❑ Tiếp tục chỉ đạo để duy trì Minh Phú tiếp tục phân đầu vẫn là công ty xuất khẩu thủy sản hàng đầu của Việt Nam và của thế giới
- ❑ Chỉ đạo giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, không ngừng mở rộng thị trường xuất khẩu mới và đặc biệt xây dựng thương hiệu Minh phú thành thương hiệu mạnh.
- ❑ Chỉ đạo xây dựng “**Chuỗi giá trị tôm, cá có trách nhiệm Minh Phú**” từ nay đến 2025
- ❑ Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đảm bảo an toàn, hiệu quả và tiết kiệm.
- ❑ Chỉ đạo công tác quản trị, quản lý và vận hành các Nhà máy sản xuất an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm và hiệu quả.

- ❑ Chỉ đạo công tác kinh doanh sản phẩm xuất khẩu và nội địa đảm bảo hiệu quả, đặc biệt ngoài các chỉ tiêu kinh doanh sản phẩm Minh Phú cần chú trọng phát triển thương hiệu Minh Phú ra toàn cầu đến các đối tượng khách hàng trong và ngoài nước
- ❑ Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các nghị quyết của HĐQT về: công tác cán bộ, giám sát hiệu quả đầu tư, văn hóa doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ, sản xuất, quản lý điều hành kinh doanh, quản lý chi phí, quản trị vật tư hàng tồn kho, tổ chức nhân sự và đào tạo, tài chính kế toán và kiểm tra giám sát, thực hành tiết kiệm chống lãng phí...
- ❑ Thực hiện công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hoá sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh

Sự kiện quan trọng trong năm

- + Công ty đã thực hiện phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (bằng chia cổ tức 1-1 cho cổ đông).
- + Công ty đã phát hành 1.537.150 cổ phiếu ESOP cho cán bộ nhân viên.
- + Earls Court Enterprises Limited không còn là cổ đông lớn từ 10/4/2018
- + Quỹ Đầu tư Việt Nam không còn là cổ đông lớn từ 11/09/2018

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2019**

Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 29/01/2019 đã thông qua kế hoạch kinh doanh 2019 của công ty, tuy nhiên do tình hình kinh doanh thay đổi, công ty đề nghị Đại hội thông qua kế hoạch kinh doanh 2019 điều chỉnh như sau:

- Sản lượng xuất khẩu: 77.400 tấn
- Doanh số xuất khẩu: 850 triệu USD
- Lợi nhuận trước thuế: 1430 tỷ đồng, trong đó:
 - Minh Phú Cà Mau: 750 tỷ
 - Minh Phú Hậu Giang: 500 tỷ
 - Lĩnh vực nuôi tôm: 180 tỷ (MPLA 80 tỷ, MPKG 100 tỷ)

*** Bầu lại HĐQT**

Hiện nay cơ cấu sở hữu của công ty đã thay đổi rất nhiều so với trước đây (do công ty mới phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược Mitsui và hiện nay Mitsui đang sở hữu 35,1% cổ phần của công ty), nên Ban điều hành, các cổ đông lớn đề xuất Bầu lại toàn bộ HĐQT của công ty. Thêm nữa, theo quy chế quản trị mới, công ty cần phải đảm bảo 1/3 thành viên HĐQT độc lập. Kính đề nghị Đại hội thông qua việc bầu lại HĐQT công ty nhiệm kỳ 2019-2024. HĐQT mới vẫn gồm 9 thành viên, và Danh sách đề cử các thành viên HĐQT hiện như sau:

1. Ông Lê Văn Quang

2. Bà Chu Thị Bình
3. Ông Lê Văn Điệp
4. Bùi Anh Dũng
5. Ông Osada Tsutomu
6. Ông Tsukahara Keiichi
7. Ông Phan Thanh Lộc (thành viên HĐQT độc lập)
8. Bà Hồ Thu Lê (thành viên HĐQT độc lập)
9. Ông Nguyễn Nhân Nghĩa (thành viên HĐQT độc lập)

Kính trình đại hội xem xét thông qua.

*** Chia thêm cổ tức 2018 bằng tiền mặt cho cổ đông**

Hiện công ty vẫn còn lợi nhuận chưa phân phối hơn 800 tỷ. Công ty dự kiến sẽ chia thêm cổ tức 2018 bằng tiền mặt cho cổ đông là 2000 đồng/cp. Đề nghị đại hội thông qua việc chia cổ tức này và giao Ban điều hành công ty chốt danh sách, thực hiện việc chia cổ tức bằng tiền mặt sớm nhất cho cổ đông.

*** ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN**

Công ty đã phát hành thành công 60 triệu cổ phần cho cổ đông chiến lược vào ngày 31/05/2019. Kính trình đại hội cổ đông thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành theo chi tiết sau:

A- TIỀN THU ĐƯỢC TỪ BÁN CỔ PHẦN

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Tiền thu được từ bán 60.000.000 CP MPC	3,037,830,000,000	

B- PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHẦN ĐIỀU CHỈNH

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	MUA 30,8% CỔ PHẦN CỦA MINH PHÚ HẬU GIANG	871,835,544,231	
2	TRẢ NỢ VAY NGẮN HẠN	1,755,003,000,000	
3	TRẢ TIỀN MUA TÔM NGUYÊN LIỆU	199,386,189,539	
4	TRẢ TIỀN TÔM THÀNH PHẨM	115,602,452,270	
5	GÓP VỐN VÀO CÔNG TY CON	23,522,931,659	
6	TRẢ LƯƠNG VÀ CÁC CHẾ ĐỘ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG	50,856,226,506	
7	TRẢ CÁC CHI PHÍ DỊCH VỤ	21,623,655,795	
TỔNG SỬ DỤNG VỐN		3,037,830,000,000	

*** ĐIỀU CHỈNH NGÀNH NGHỀ KINH DOANH**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh như sau:

Ngành nghề kinh doanh hiện tại của Công ty theo Giấy xác nhận ngành nghề kinh doanh ngày 21/11/2018:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản. Chi tiết: Chế biến, xuất khẩu hàng thủy sản. Nhập khẩu nguyên vật liệu, phụ liệu về chế biến hàng xuất khẩu.	1020 (Chính)
2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
3	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh nguyên vật liệu, phụ liệu chế biến hàng xuất khẩu.	4632
4	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nội địa, sản xuất giống thủy sản	0322
5	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu.	4659
6	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh nguyên vật liệu, phụ liệu chế biến hàng xuất khẩu.	4632

Ngành nghề kinh doanh điều chỉnh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản. Chi tiết: Chế biến, xuất khẩu hàng thủy sản.	1020 (Chính)
2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản <i>(Những mặt hàng bán buôn này không nằm trong danh mục hàng hóa quy định tại Điều 2, Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; và Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)</i>	4620
3	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh nguyên vật liệu, phụ liệu chế biến hàng xuất khẩu. <i>(Những mặt hàng này không nằm trong danh mục hàng hóa quy định tại Điều 2, Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; và Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)</i>	4632
4	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nội địa, sản xuất giống thủy sản	0322
5	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu. <i>(Những mặt hàng bán buôn này không nằm trong danh mục hàng hóa quy định tại Điều 2, Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; và Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)</i>	4659

Đại hội đồng cổ đông đồng ý ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉnh sửa Điều lệ tương ứng với ngành nghề kinh doanh sau khi điều chỉnh.

*** CHỈNH SỬA ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua việc chỉnh sửa Điều lệ Công ty như sau:

Điều khoản	Điều khoản hiện hành	Điều khoản chỉnh sửa
Điều 4.1	Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là Chế biến xuất khẩu hàng thủy sản. Nhập khẩu nguyên vật liệu, phụ liệu về chế biến hàng xuất khẩu. Nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu. Kinh doanh bất động sản. Đầu tư kinh doanh cơ sở hạ tầng. Thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp. Nuôi trồng thủy sản. Kinh doanh giống thủy sản. Kinh doanh thức ăn thủy sản và vật tư máy móc phục vụ nuôi trồng thủy sản. Kinh doanh tòa nhà cao ốc, văn phòng cho thuê.	<p>Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản. Chi tiết: Chế biến, xuất khẩu hàng thủy sản. - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản <i>(Những mặt hàng bán buôn này không nằm trong danh mục hàng hóa quy định tại Điều 2, Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; và Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)</i> - Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh nguyên vật liệu, phụ liệu chế biến hàng xuất khẩu. <i>(Những mặt hàng này không nằm trong danh mục hàng hóa quy định tại Điều 2, Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; và Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)</i> - Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nội địa, sản xuất giống thủy sản - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu. <i>(Những mặt hàng bán buôn này không nằm trong danh mục hàng hóa quy định tại Điều 2, Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; và Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)</i>

Và chỉnh sửa một số nội dung khác của Điều lệ phù hợp với các quy định hiện hành và cơ cấu cổ đông mới của công ty.

Đại hội đồng cổ đông đồng ý ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc chỉnh sửa Điều lệ tương ứng với các sửa đổi đã nêu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch
Lê Văn Quang

BÁO CÁO CỦA BKS

Ban kiểm soát công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú đã tiếp nhận và xem xét báo cáo thường niên của Công ty bao gồm:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị.
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
- Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ kế toán 2018.

Ý kiến của Ban kiểm soát như sau:

Chúng tôi đồng ý với những nhận định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh năm 2018 và phương hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới.

Chúng tôi đã xem xét và đồng ý về tính trung thực và hợp lý đối với Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ kế toán 2018 do Ban Tổng giám đốc công ty lập được kiểm toán bởi công ty TNHH KPMG Việt Nam theo báo cáo kiểm toán số:17-01-00247-2019-2 ngày 18/03/2019 đã được đăng tải lên website của công ty.

Năm 2018 là năm thành công lớn đối với Tập đoàn thủy sản Minh Phú, để có kết quả đó trong năm 2018 Minh Phú đã chuẩn bị tốt các khâu từ nguyên liệu, nhân sự, đồng thời tiến hành tự động hóa một số khâu, công đoạn trong sản xuất, thông qua ứng dụng hiệu quả hệ thống SAP kiểm soát tốt chi phí, cũng như ra quyết định trong kinh doanh nhanh chóng, kịp thời. Tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược chào bán cổ phần nhằm tăng nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, giảm tỷ lệ vốn vay từ ngân hàng....

Cùng với sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, sự điều hành năng động của Ban tổng Giám đốc và nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty đã duy trì tốt mối qua hệ khách hàng, chất lượng tôm ổn định, hạn chế mức thiệt hại nhất từ việc cạnh tranh với các nước.

Đồng thời, chúng tôi tiếp tục đà phát triển, rút kết kinh nghiệm từ những vụ nuôi trước trong năm tiếp tục mở rộng vùng nuôi tại Kiên Giang, Lộc An... áp dụng mô hình nuôi tôm tiên tiến nhất hiện nay, làm sau tôm lớn nhanh, chủ động được size cỡ như: thu tủa 3 giai đoạn, mô hình 3 sạch, mô hình semi Biofloc, mô hình nuôi trong bể nổi.... để có nguồn nguyên liệu ổn định, size phù hợp hơn với nhu cầu khách hàng.

Bên cạnh đó, trong năm 2018 Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc đã chào bán cổ phần thành công cho nhà đầu tư chiến lược, nâng vốn điều lệ của Minh Phú trên 2.000 tỷ đồng, và công ty đã thu được nguồn vốn lớn để giảm tỷ lệ vay nợ ngân hàng, cũng như mở rộng hoạt động đầu tư phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong thời gian tới.

Chính vì vậy, chúng tôi tin tưởng rằng trong năm 2019 công ty sẽ tiếp tục phát huy thế mạnh của mình, và hoàn thành kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao phó trong đại hội này.

Về hoạt động của Ban kiểm soát và mối quan hệ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc: Trong năm 2018 Ban kiểm soát lập kế hoạch, phân công các thành viên thực hiện việc giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, chào bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược của Công ty điều tuân thủ theo điều lệ của công ty, quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban TGD và các đơn vị trực thuộc tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát tham gia các kỳ họp quan trọng của Hội đồng quản trị, hàng tháng cũng được tham gia các cuộc họp giao ban của Ban giám đốc, Ban tổng giám đốc..., cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời cũng như tiếp nhận các ý kiến đóng góp của các thành viên ban kiểm soát nhằm ngày càng hoàn thiện quy trình hoạt động, không ngừng tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

TM. Ban kiểm soát

**Trưởng Ban
Trần Văn Khánh**

TỜ TRÌNH

THÙ LAO CHO HĐQT, BKS, TRÍCH THƯỜNG BAN ĐIỀU HÀNH, CBNV

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

1. Phê chuẩn việc trích lập các quỹ của năm 2018

Căn cứ quy định của Điều lệ và tình hình kinh doanh thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn phân phối lợi nhuận của năm 2018 như sau:

Phân phối lợi nhuận 2018	Số tiền	Tỷ lệ so lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ
Chia cổ tức bằng tiền mặt (5000 đồng/cp) – Đã thực hiện 31/05/2019	692,31	98,5%
Trích lập các quỹ và lợi nhuận để lại	10,55	1,5%
Tổng lợi nhuận sau thuế	702,86	100%

2. Dự kiến kế hoạch trích lập các quỹ năm 2019

Kế hoạch Phân phối lợi nhuận 2019	Tỷ lệ so lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	10%
Quỹ nghiên cứu phát triển	15%
Quỹ dự phòng tài chính	5%
Lợi nhuận còn lại	70%

3. Mức thù lao của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát 2019

- Thù lao của HĐQT: Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm (thành viên độc lập) nhận mức thù lao là 25.000.000 đồng/người/tháng; Thành viên HĐQT kiêm nhiệm nhận mức thù lao 12.500.000 đồng/người/tháng (bằng 50% của thành viên không kiêm nhiệm)

- Thù lao của Ban Kiểm soát: Thành viên BKS không kiêm nhiệm nhận mức thù lao là 20.000.000 đồng/người/tháng; thành viên BKS kiêm nhiệm nhận mức thù lao là 4.000.000 đồng/người/tháng (bằng 20% của thành viên không kiêm nhiệm)

3. Mức trích thưởng cho năm 2019

- Nếu không hoàn thành kế hoạch thì sẽ không được thưởng.
- Nếu đạt kế hoạch đề ra, mức trích thưởng cho HĐQT, BKS, Ban Điều hành và CBCNV là 8% lợi nhuận sau thuế.
- Nếu vượt kế hoạch, Mức trích thưởng cho cho HĐQT, BKS, Ban Điều hành và CBCNV là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng.

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch
Lê Văn Quang

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN CHỦ TỊCH HĐQT KIÊM TGD

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Căn cứ quy định của khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty, việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục cho phép Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc trong năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch
Lê Văn Quang

TỜ TRÌNH CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Đại hội đồng cổ đông hàng năm chọn một công ty kiểm toán độc lập được phép hoạt động tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết sẽ được chỉ định tiến hành các hoạt động kiểm toán cho công ty năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

Trên cơ sở xem xét các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho tổ chức niêm yết. Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chọn một trong những công ty sau là công ty kiểm toán cho năm tài chính 2020 (chọn kiểm toán cho 2019 đã được Đại hội thường niên 2018 phê duyệt):

1. KPMG,
2. Ernst & Young
3. PwC
4. Deloitte

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. Ban Kiểm Soát
Trưởng ban
Trần Văn Khánh**

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2000393273
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Tập đoàn thủy sản Minh Phú

Hôm nay, ngày 29 tháng 06 năm 2019, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú tổ chức vào hồi 9 giờ 00 phút, tại Khách sạn Sheraton, 80 Đông Du, P. Bến Nghé, Q1, Tp.HCM.

Tổng số đại biểu cổ đông tham dự : **người**, sở hữu và đại diện **cho xxxxx** cổ phần, chiếm **xxx** % tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Sau hơn 2 giờ làm việc khẩn trương, Đại hội thảo luận các vấn đề theo nội dung chương trình nghị sự Đại hội, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị những nội dung sau:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2018 với các chỉ tiêu chính như sau :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2018	Tăng trưởng so với năm 2017(%)	Tăng trưởng so với kế hoạch (%)
1- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	697.77	750.67	800	7.58	(6.17)
2- Sản lượng sản xuất	Tấn	64,128.99	78,455.11	63,000	22.34	24.53
3- Doanh thu thuần	Tỷ đồng	15,665.28	16,925.00	18,200	8.04	(7.01)
4- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	792.20	902.02	1,100	13.86	(18.00)
5- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	714.16	810.37	990	13.47	(18.14)
6-Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Tỷ đồng	639.02	702.86	-	9.99	-
7- Lãi cơ bản trên/CP	Đồng	4,627	4,936	-	6.68	-

Điều 2. Thông qua điều chỉnh lại kế hoạch năm 2019 như sau:

- Sản lượng xuất khẩu: 77.400 tấn
- Doanh số xuất khẩu: 850 triệu USD
- Lợi nhuận trước thuế: 1430 tỷ đồng, trong đó:
 - Minh Phú Cà Mau: 750 tỷ
 - Minh Phú Hậu Giang: 500 tỷ
 - Lĩnh vực nuôi tôm: 180 tỷ (MPLA 80 tỷ, MPKG 100 tỷ)

Điều 3. Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, Ban Kiểm soát.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông thông qua tờ trình thù lao và trích lập các quỹ và kế hoạch phân phối lợi nhuận

Điều 5. Thông qua việc tiếp tục để Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Điều 6. Ủy quyền cho HĐQT chọn một trong những công ty kiểm toán: KPMG, Ernst & Young, PwC, Deloitte là công ty kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2020.

Điều 7. Thông qua danh sách thành viên HĐQT Công ty gồm 09 thành viên như sau:

1. Ông Lê Văn Quang (Chủ tịch HĐQT)
2. Bà Chu Thị Bình
3. Ông Lê Văn Điệp
4. Bùi Anh Dũng
5. Ông Osada Tsutomu
6. Ông Tsukahara Keiichi
7. Ông Phan Thanh Lộc (thành viên HĐQT độc lập)
8. Bà Hồ Thu Lê (thành viên HĐQT độc lập)
9. Ông Nguyễn Nhân Nghĩa (thành viên HĐQT độc lập)

Điều 8: Thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành riêng lẻ kết thúc ngày 31/05/2019

A- TIỀN THU ĐƯỢC TỪ BÁN CỔ PHẦN

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Tiền thu được từ bán 60.000.000 CP MPC	3,037,830,000,000	

B- PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHẦN ĐIỀU CHỈNH

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	MUA 30,8% CỔ PHẦN CỦA MINH PHÚ HẬU GIANG	871,835,544,231	
2	TRẢ NỢ VAY NGẮN HẠN	1,755,003,000,000	
3	TRẢ TIỀN MUA TÔM NGUYÊN LIỆU	199,386,189,539	
4	TRẢ TIỀN TÔM THÀNH PHẨM	115,602,452,270	
5	GÓP VỐN VÀO CÔNG TY CON	23,522,931,659	
6	TRẢ LƯƠNG VÀ CÁC CHẾ ĐỘ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG	50,856,226,506	
7	TRẢ CÁC CHI PHÍ DỊCH VỤ	21,623,655,795	
TỔNG SỬ DỤNG VỐN		3,037,830,000,000	

Điều 9: Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty

Ngành nghề kinh doanh hiện tại của Công ty theo Giấy xác nhận ngành nghề kinh doanh ngày 21/11/2018:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản. Chi tiết: Chế biến, xuất khẩu hàng thủy sản. Nhập khẩu nguyên vật liệu, phụ liệu về chế biến hàng xuất khẩu.	1020 (Chính)
2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
3	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh nguyên vật liệu, phụ liệu chế biến hàng xuất khẩu.	4632

4	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nội địa, sản xuất giống thủy sản	0322
5	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu.	4659
6	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh nguyên vật liệu, phụ liệu chế biến hàng xuất khẩu.	4632

Ngành nghề kinh doanh điều chỉnh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản. Chi tiết: Chế biến, xuất khẩu hàng thủy sản.	1020 (Chính)
2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản <i>(Những mặt hàng bán buôn này không nằm trong danh mục hàng hóa quy định tại Điều 2, Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; và Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)</i>	4620
3	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh nguyên vật liệu, phụ liệu chế biến hàng xuất khẩu. <i>(Những mặt hàng này không nằm trong danh mục hàng hóa quy định tại Điều 2, Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; và Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)</i>	4632
4	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nội địa, sản xuất giống thủy sản	0322
5	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu. <i>(Những mặt hàng bán buôn này không nằm trong danh mục hàng hóa quy định tại Điều 2, Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; và Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)</i>	4659

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉnh sửa Điều lệ tương ứng với ngành nghề kinh doanh sau khi điều chỉnh và chỉnh sửa Điều lệ cho phù hợp với các quy định hiện hành cũng như cơ cấu cổ đông mới của công ty.

Điều 10. Thông qua chia thêm cổ tức 2018 bằng tiền mặt là 2000 đồng/cp. Nguồn thực hiện: từ lợi nhuận chưa phân phối của công ty.

Giao Ban điều hành công ty chốt danh sách, thực hiện việc tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt sớm nhất cho cổ đông.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú được các đại biểu cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua vào **hồi 11 giờ 45 phút** cùng ngày.

Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2019

Công Ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Thư ký Đại hội

Chủ tọa Đại hội

Lưu Minh Trung

Lê Văn Quang

TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

MỤC LỤC TÀI LIỆU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2019

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019	1
CÁC VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019	2
QUY CHẾ THAM DỰ VÀ BIỂU QUYẾT	3
QUY ĐỊNH VỀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT	5
ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT	8
SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG VIÊN HĐQT ĐHĐCĐ 2019	10
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	17
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	19
* Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2019	22
* Bầu lại HĐQT	22
* Chia thêm cổ tức 2018 bằng tiền mặt cho cổ đông	23
* ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN	23
* ĐIỀU CHỈNH NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	24
* CHỈNH SỬA ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY	25
BÁO CÁO CỦA BKS	26
TỔ TRÌNH	28
THÙ LAO CHO HĐQT, BKS, TRÍCH THƯỜNG BAN ĐIỀU HÀNH, CBNV	28
ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TGD	29
TỔ TRÌNH CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN	30
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019	30